



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN HUANG PHI
Last Middle First

Current Address: 230/1A PHAN VAN TRI, P.12 BTHANH, HCM

Date of Birth: 1943 Place of Birth: CHU LON

Previous Occupation (before 1975) INTELLIGENT CADRE (CIA/GUN)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 12/13/86 To 12/13/89
Years: 3 YRS Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NONE
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

.

Trần - Hoàng - Phi
230/1A Phan Văn Trị
Phường 12, quận Bình Thạnh
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt - Nam

Việt - Nam ngày 15/7/1990.

Kính Gởi :

BÀ KHÚC - MINH - THƠ .

PO. BOX 5435

ARLINGTON VA 22.205 - 0635 U.S.A.

Kính thưa Bà Chủ tịch .

Tôi tên Trần - Hoàng - Phi, sinh năm 1943, tại chỗ
lớn là nhân viên của Phủ Đặc ủy TRUNG ƯƠNG
TỈNH BẢO thuộc chính phủ Việt - Nam - CỘNG HÒA
kể từ ngày 18.8.1962 đến ngày 30.04.1975
với ngạch thất sau cũng là CBTB/TC/TT bậc 10.
Tháng 8/1968 tôi được biết phải sang QLVNCH
với số quân 63/125.547.

Cha và em tôi cũng đã phục vụ trong QLVNCH
và đã đi học tập cải tạo như :

- Cha : Lưu đại tá Trần - Văn - Cuyên, số quân
40/100.635, có bản đơn xin tự nạn số
IV. 257578.
- Em : Được sĩ' trung úy Trần - Hoàng - Lộc.
đơn xin tự nạn số IV. 257390.

Kính thưa bà, với lý lịch như trên, do đó sau
ngày miền nam thất thủ, tôi đã thay đổi lý lịch
để bảo đảm an toàn cho gia đình (bố và mẹ còn tôi)
nhưng đến năm 1986, Nhà nước đã phát hiện
trước đây tôi là nhân viên Sĩ' Tỉnh Bảo. Nên
bắt và đưa tôi đi cải tạo 03 năm, từ ngày
13.12.1986 đến ngày 13.12.1989.

Được biết trước đây em tôi là Trần - Hoàng -
Lộc, có gởi thư nhờ bà giúp đỡ, để được đi định

cử ở Mỹ theo diện HO và đã được hồi báo theo đơn xin tỵ nạn như trên.

Một lần nữa gia đình chúng tôi tha thiết chờ mong Bà với tư cách là Chủ Tịch Hội GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM can thiệp cho chúng tôi được đi định cư ở Mỹ theo diện HO, bảo đảm tương lai con chúng tôi.

Trong thời gian chờ đợi hồi đáp của Bà, tôi xin Bà nhận lời đây lòng mong ơn sâu sắc của gia đình chúng tôi.

Kính mong Bà luôn được dồi dào sức khỏe.

Bình Thạnh, ngày 15/07/1990.

Kính đơn .



TRẦN-HUÂN-PHI

Đính kèm :

- Giấy ra trại cải tạo, giấy chứng minh nhân dân.
- Giấy hộ khẩu.
- Giấy liên thư.
- Khai rạn vợ, ba đứa con.

Kính thưa bà,

Tôi là người em họ của chị Tuyết (Phí)
vậy nên bà có thể gửi thư củ trả
lời ngay địa chỉ của tôi. To Mr or Mrs.....

% M^{me} SASSIER TON TH
54, Avenue Pierre Grenier
92100 Boulogne Billancourt
France

Tôi sẽ gửi về VN nhanh hơn.
Xin cảm ơn bà nhiều

ngocphuc

Hồ Chí Minh City , Việt Nam March 1st 1990 .

To : Orderly Departure Program .

Panjabum Building .
127 South Sathorn Road .
Bangkok 10.120 Thailand .

From : TRẦN HOÀNG PHI .

Former member of VN Central Intelligence Organisation (CIO).
230 / 1A Phan Văn Trị P 12 BÌNH THẠNH , Hồ Chí Minh City

Subject : Application for settlement in the USA under HO program .

Dear Sir ,

I am TRẦN HOÀNG PHI , born on October 2 nd 1943 at CHOLON Việt Nam , a former member of Vietnam Central Intelligence Organisation (CIO - Phủ Đệ Ủy Trung Ương Tình Báo)

I enlisted in August 1962 and served until 30th April 1975 . My serial number is 63 / 125.547 .

I was in reeducation camp from December 1986 to December 1989 .

I have been told that persons in the military and civil services of the former Vietnamese Government who was released from reeducation camp can be eligible for refugee status by HO program, so I am sending to you my application for an entry visa to the USA .

My family comprises 5 members :

TRẦN HOÀNG PHI	1943	Applicant .
TRẦN THỊ TUYẾT	1940	Wife .
TRẦN THỠY LINH	1965	Daughter
TRẦN THỠY DƯƠNG	1967	Daughter
TRẦN CHƠN NHƯ	1973	Son .

Please receive here all our respects

Sincerely yours

My mailing address
Trần Hoàng Phi
c/o Trần Trung Chính

Salem OR. 97303 USA



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020444916**

Họ tên **TRẦN HOÀNG PHƯ**

Sinh ngày **02-10-1943**

Nguyên quán **Chợ Gạo,
Tiền Giang.**

Nơi thường trú **230/1A, Phan-
Văn Trị, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: .. Kinh .. Tôn giáo :..... Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 2cm
trên sau đầu mày trái

Ngày 21 tháng 12 năm 1978

KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

LPHO KIỂM ĐỐC


S. Nguyễn Văn Tâm

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **Ta Mập**
Số **588** /HS

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **85/QĐ-PC 11** ngày **11** tháng **12** năm **1989**

của

Đám đốc công an TP - Hồ Chí Minh

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

TRẦN HOÀNG PHI

Sinh năm **1949**

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Quận 10

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

230/1A Phạm Văn Tải, phường 10 - Quận 10

Cán tội

Đã bị bắt 1 lần, án phạt

Bị bắt ngày

13/12/1986

Án phạt

TTQT (3 năm)

Theo quyết định, án văn số

85/QĐ

ngày

10

tháng

12

năm

1986

của

UBND - TP - Hồ Chí Minh

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

230/1A Phạm Văn Tải - phường 10 Quận 10

Nhận xét quá trình cải tạo

Cá nhân tiến bộ

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lấn tay ngón trỏ phải

Của **TRẦN HOÀNG PHI**

Danh dãn số _____

Lập tại _____



(Họ tên, chữ ký người được cấp giấy)

Trần Hoàng Phi

Ngày **13** tháng **12** năm **1989**

Trưởng trại

(Chữ ký họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Trưởng

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SO'-THẨM SAIGON
(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE SAIGON)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH CHOLON
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viêt-nam)

NĂM 1943
(Année)

SỐ HIỆU 6910
(Acte N°)

Tên, họ đứa con nit. (Nom et prénom de l'enfant)	TRAN HOANG PHI
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	masculin
Sinh ngày nào (Date de naissance)	le deux Octobre 1943 à 19 h
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	114 rue des Marins
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	TRAN VAN QUYEN
Cha làm nghề gì (Sa profession)	propriétaire
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long Hau - Gocong
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	LÔ THỊ QUYÊN
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	sans profession
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long Hau - Gocong
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	premier rang

Chúng tôi, DANG VU NAM
(Nous)
được Chánh-án Tòa Saigon U. N.
(Président du Tribunal)
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)
Ông TRAN QUAN CHAN
(M.)
Chánh Lục-sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef dudit Tribunal).

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme) :

Saigon, ngày 25.7.1961 1961

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Saigon, ngày 25.7.1961 1961

T. U. N. CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
THẨM-PHÁN,

Giá tiền : 5.00
(Coût)
Biên-lai số : 40033/42
(Quittance n°)

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ Sơ-Thẩm Saigon

Ngày 26 tháng 05 năm 1965

Số 1424/ESA

Án thế-vì khai-sanh cho

TRẦN - THỊ - TUYẾT

Chánh-Án :

Bùi-Phan-Quế

Biện-Lý :

Nguyễn-Thế-Cường

Lục-Sự :

Trần-Vân-Tâm

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của Trần-Vân-Thậm
xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỞI CÁC LÊ ẤY:

Chứng nhận Trần-Vân-Thậm và Nguyễn-Thị-Lý nhận
Trần-Thị-Tuyết là con.

Phán rằng :

Trần-Thị-Tuyết, nữ,
sinh ngày 01-10-1940,
tại làng Phú-Nhuận, Gia-Dịnh,
con của Trần-Vân-Thậm và Nguyễn-Thị-Lý./-

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy
Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên
làng Phú-Nhuận, Tân-Bình, Gia-Dịnh
và lược biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần nhất ngày 01-10-1940

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận 3
Thành phố, Tỉnh SQ

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 5300

Quyền số _____

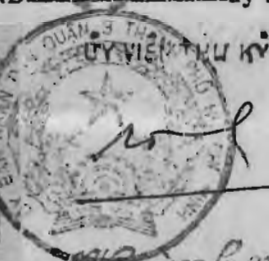
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>TRẦN THUY LINH</u>		Nam, nữ <u>N</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>12/06/1965</u>		
Nơi sinh	<u>SQ 179 Công Lý</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Trần Hoàng Phi</u> <u>22 T</u>	<u>Trần Thị Tuyết</u> <u>25 T</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>		
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>		
Nghề nghiệp	<u>Công nhân</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>GD 184 Võ Tánh</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 15 tháng 6 năm 1965Ngày 12 tháng 2 năm 1985

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND 03 ký tên đóng dấuNguyễn Văn Tường

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu IN2/P3

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Xã, thị trấn: _____

Thị xã, quận: Phủ Ninh

Thành phố, tỉnh: 46 Chi Minh

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 530

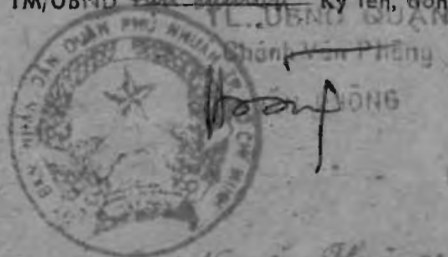
Quyển số 03/1967

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>TRẦN THUY DƯƠNG</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày mười ba tháng tư dương lịch năm một nghìn chín trăm sáu mươi bảy (13/04/1967)</u>		
Nơi sinh	<u>Phủ Ninh Bệnh viện Cơ Đốc</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN HOANG PHI</u> <u>24 tuổi</u>	<u>TRẦN THỊ TUYẾT</u> <u>27 tuổi</u>	
Dân tộc	<u>//</u>		
Quốc tịch	<u>//</u>		
Nghề nghiệp	<u>Công chức</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Phủ Ninh 184</u>	<u>Võ Tánh</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>TRẦN HOANG PHI</u> <u>24 tuổi</u> <u>Phủ Ninh 184 Võ Tánh</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 2 năm 1985
TM/UBND Phủ Ninh Ký tên, đóng dấu



Đăng ký ngày 18 tháng H năm 1967

TM/UBND _____ Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Nguyễn Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu 172/P3

Xã, thị trấn: _____

Thị xã, quận: Phước ThuậnThành phố, tỉnh: Hố Chí Minh**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**Số 403Quyển số 03/1973

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>TRẦN CHƠN NHƯ</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày một tháng ba dương lịch năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba (01/03/1973) Hồi 10g</u>		
Nơi sinh	<u>Phước Thuận 197 Chi Lăng</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN HOÀNG PHI</u> <u>30 tuổi</u>	<u>TRẦN THỊ TUYẾT</u> <u>33 tuổi</u>	
Dân tộc	<u>"</u>	<u>"</u>	
Quốc tịch	<u>"</u>	<u>"</u>	
Nghề nghiệp	<u>Cuốn Nhôm</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Phước Thuận 184</u>	<u>17 Võ Lăng</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>VÕ TÂN NGỌC</u> <u>33 tuổi</u> <u>Phước Thuận 374 Thái Lăng Thôn</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 2 năm 1985
TM/UBND Phước Thuận Ký tên, đóng dấuĐã ký ngày 5 tháng 3 năm 1983TM/UBND _____ Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : ... 727952 ... CN

Họ và tên chủ hộ : ... Trần Hoàng Phi ...

Ấp, ngõ, số nhà : ... 230/4A ...

Thị trấn, đường phố : ... Phay Vân Tra ...

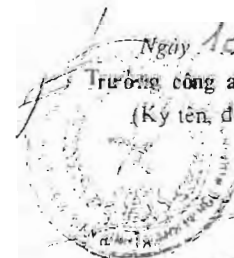
Xã, phường : ... 10 ... 12 ...

Huyện, quận : ... Bình Thạnh ...

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an : ... Quận ...

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Phạm Văn Sửu

Số NH 3 :

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG NHÀ

[illegible]

From : -TRẦN - HOÀNG - PHỈ
230/1A đường Phan-Văn-Trí
Phường 12, quận Bình-Thanh
Thành phố Hồ - Chí - Minh.
VIỆT - NAM.

AUG 03 1990



TO: BÀ KHUỐC - MINH - THO

PO. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205 - 0635 U.S.A